TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 30 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***** *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn Nh - sinh năm 1990

ĐKHKTT: thôn Th X 1, xã C L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: SN 31 Đào S T, phường L V, Thành Phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

2. Chị Trịnh Thị Ph - sinh năm 1992

ĐKHKTT: thôn Th X 1, xã C L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: Tổ 18, Ấp 3, xã Ph L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph chung sống với nhau năm 2010, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, tổ chức cưới theo phong tục tập quán, nhưng đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã C L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 09/01/2012. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách và quan điểm sống khác biệt nhau, nên thường xuyên xảy ra xích mích cãi vã nhau. Cuộc sống vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn không thể khắc phục được. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo

dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu tên là Nguyễn Hoàng Long Nh1 sinh ngày 12/10/2011; cháu thứ hai là Nguyễn Thị Kim A sinh ngày 28/11/2014. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Long Nh1 cho anh Nguyễn Văn Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Thị Kim A cho chị Trịnh Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu Nguyễn Hoàng Long Nh1 và cháu Nguyễn Thị Kim A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của hai bên.

[3]. Về tài sản: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xác định vợ chồng có một số tài sản chung, nhưng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ:** Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xác định vợ chồng không có công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph, mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph thuận tình ly hôn..

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xác định vợ chồng có 02 con chung, cháu đầu là Nguyễn Hoàng Long Nh1 sinh ngày 12/10/2011; cháu thứ hai là Nguyễn Thị Kim A sinh ngày 28/11/2014. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Hoàng Long Nh1 cho anh Nguyễn Văn Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Thị Kim A cho chị Trịnh Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, cũng là nguyện vọng của các cháu Nguyễn Hoàng Long Nh1 và cháu Nguyễn Thị Kim A. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph xác định vợ chồng có một số tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu

Tòa án giải quyết.

[2]. *Về lệ phí:*Anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph, mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ

thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Nh, chị Ph đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2021/0009138 ngày 09/8/2022. Chấp nhận anh Nguyễn Văn Nh và chị Trịnh Thị Ph đã nộp đủ.

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã C L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái